

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST
Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn Q, sinh năm 1984 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới bất động sản); trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M (đã chết) và bà Dương Thị M1, có vợ Lê Thị A và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Lương Quang S, sinh năm 1990 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới bất động sản); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn V và bà Võ Thị Tuyết T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Đình Quốc I, sinh năm 1990 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới bất động sản); trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H1 và bà Hoàng Thị Mỹ H2; có vợ Phạm Thị Thúy L1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Hồ Minh C, sinh năm 1985 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp R, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới

bất động sản); trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Tấn D và bà Nguyễn Thị N; có vợ Vương Mỹ K và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992 tại Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 8, phường P, thị xã O, tỉnh Bình Dương; nơi sinh sống: ấp Đ, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới bất động sản); trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nguyệt A; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

6. Nguyễn Thị X, sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do (môi giới bất động sản); trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y (đã chết) và bà Huỳnh Thị Z; có chồng Phạm Văn K (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đình Quốc I, Hồ Minh C và Nguyễn Thị X là những người quan biết nhau vì làm công việc môi giới bất động sản trên địa bàn huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

S ngày 05 tháng 3 năm 2022, Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đình Quốc I, Hồ Minh C và Nguyễn Thị X rủ nhau đi núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh để du lịch. Khoảng 10 giờ S ngày 05 tháng 3 năm 2022, do chưa đủ thành viên trong gia đình mỗi người nên Q, S, Q, I, C và X hẹn nhau chờ tại quán cà phê My Ty thuộc ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, khi đủ người sẽ cùng xuất phát đi núi Bà Đen. Sau đó, sáu người cùng nhau vào chòi lá số 5, quán cà phê My Ty uống nước và chờ những người còn lại để đi du lịch. Trong lúc chờ đợi, Nguyễn Đình Quốc I rủ những người còn lại đánh bài ăn tiền, tất cả các bị cáo đồng ý, I mua 05 bộ bài tây DOUBLE-K để phục vụ việc đánh bạc.

Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đình Quốc I, Hồ Minh C và Nguyễn Thị X cùng thỏa thuận đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào tổ (Liên) thắng thua bằng tiền như sau:

Bắt đầu mỗi ván bài, người chơi đặt số tiền tẩy cố định là 100.000 đồng, sau đó sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi (gọi tắt là một tụ) 03 lá. Người chơi sẽ xem bài của mình nếu bài lớn thì đặt cược (gọi là tổ) số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng hoặc úp bài (xem như thua ván bài và mất số tiền tẩy 100.000 đồng), người chơi kế bên sau khi xem bài nếu theo số tiền đặt cược thì bỏ ra số tiền người trước đã đặt và có thể đặt thêm nhưng không quá 200.000 đồng hoặc lựa chọn úp bài. Cứ như vậy cho đến khi không còn người tổ thêm (đặt cược thêm) thì những người chưa úp bài sẽ so bài để xác định thắng thua. Cách xác định thắng thua như sau:

+ Lớn nhất lá sấp (03 lá bài giống nhau: 03 con 5, 3 con K, hoặc 3 con A....), sấp lớn nhất là 03 con A, nhỏ nhất là 03 con 2.

+ Tiếp theo là Liêng (03 cây bài liên tiếp nhau: 2-3-4; 9-10-J hoặc Q-K-A), liêng lớn nhất là Q-K-A, liêng nhỏ nhất là A-1-2.

+ Tiếp theo là 03 con tây (03 con bài là J, Q, K nhưng không thuộc trường hợp Liêng hoặc Sấp).

+ Nếu không thuộc các trường hợp trên thì tính điểm bằng cách cộng 03 lá bài lại với nhau và làm tròn tính từ 0 điểm đến 9 điểm (bài nào lớn điểm hơn sẽ thắng, các lá bài 10, J, Q, K tính là 0; 10 điểm, 20 điểm làm tròn là 0).

+ Trường hợp có liêng giống nhau, 03 con tây và điểm bằng nhau thì bài của ai có lá bài nước cơ sẽ thắng, nếu cả hai đều có nước cơ thì ai có con cơ lớn hơn sẽ thắng, lớn nhất là con A cơ, nhỏ nhất là 2 cơ.

Người thắng sẽ thắng toàn bộ số tiền bao gồm tiền tẩy và tiền đặt cược thêm (tiền tố).

Sau khi thỏa thuận xong, Q, S, I, Q, C và X dùng vông dù màu xanh trái giữa chòi làm chiếu bạc. I và C đánh riêng mỗi người 01 tụ, Q và X đánh chung 01 tụ, Q và S đánh chung 01 tụ (có 04 tụ); 06 đối tượng cùng nhau đánh bạc từ 10 giờ đến 14 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Long Nguyên phát hiện, lập biên bản vụ việc.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Q, S, I, Q, C và X đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản vụ việc ngày 05 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, vật chứng thu giữ gồm: Số tiền trên chiếu bạc là 4.800.000 đồng, số tiền trên người 06 đối tượng số tiền 58.100.000 đồng; 05 bộ bài tây DOUBLE-K (03 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng); 01 cái vông dù màu xanh.

Qua quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Phan Văn Q mang theo 20.200.000 đồng, Q lấy ra 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ còn trên chiếu bạc 900.000 đồng, thu trên người 20.000.000 đồng (trong đó Q khai nhận số tiền dùng để đánh bạc là 3.800.000 đồng, số tiền không dùng để đánh bạc là 16.200.000 đồng), Q thắng 700.000 đồng.

Lương Quang S mang theo số tiền 5.900.000 đồng, S khai nhận lấy ra 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu trên chiếu bạc 900.000 đồng, thu trên người là 7.000.000 đồng (trong đó S khai nhận số tiền 3.100.000 đồng dùng để đánh bạc, 3.900.000 đồng không dùng để đánh bạc), S thắng 2.000.000 đồng.

Nguyễn Đình Quốc I mang theo số tiền 8.900.000 đồng, I khai nhận lấy ra 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu trên chiếu bạc 1.100.000 đồng, thu trên người là 10.300.000 đồng (trong đó I khai nhận số tiền

4.400.000 đồng dùng để đánh bạc, 5.900.000 đồng không dùng để đánh bạc), I thắng 2.500.000 đồng.

Hồ Minh C mang theo số tiền 13.400.000 đồng, C khai nhận lấy ra 5.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu trên chiếu bạc 1.000.000 đồng, thu trên người là 14.200.000 đồng (trong đó C khai nhận số tiền 5.800.000 đồng dùng để đánh bạc, 8.400.000 đồng không dùng để đánh bạc), C thắng 1.800.000 đồng.

Nguyễn Văn Q mang theo số tiền 12.000.000 đồng, Q khai nhận lấy ra 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu trên chiếu bạc 700.000 đồng, thu trên người là 5.000.000 đồng, Q khai nhận số tiền 5.000.000 đồng không dùng để đánh bạc, Q thua 6.300.000 đồng.

Nguyễn Thị X mang theo 2.500.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu trên chiếu bạc 200.000 đồng, thu trong người 1.600.000 đồng, X thua 700.000 đồng.

Qua quá trình điều tra đã xác định số tiền thu giữ trong người 16.200.000 đồng của Q, 5.900.000 đồng của I, 5.000.000 đồng của Q, 3.900.000 đồng của S, 8.400.000 đồng của C. Tổng số tiền 39.400.000 đồng các bị cáo dùng để phục vụ đi du lịch vì các bị cáo đã hẹn trước với nhau đi du lịch từ trước nên số tiền này được xác định là không dùng để đánh bạc. Như vậy số tiền đánh bạc của các bị cáo là 23.500.000 đồng.

Đối với số tiền 23.500.000 đồng là tiền đánh bạc là công cụ phương tiện dùng để phạm tội. Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu xung công quỹ.

Đối với số tiền 39.400.000 đồng các bị cáo không dùng để đánh bạc, tuy nhiên để đảm bảo thi hành án, đề nghị tiếp tục tạm giữ.

Đối với 05 bộ bài tây DOUBLE-K (03 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng); 01 cái võng dù màu xanh, là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến gì về việc thu giữ và xử lý vật chứng như trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKSBB ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố các bị cáo Q, S, I, Q, C và X đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Q, S, I, Q, C và X và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Q, S, I và X, xử phạt mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo C và Q, xử phạt mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 23.500.000 đồng là tiền đánh bạc là công cụ phương tiện dùng để phạm tội. Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 39.400.000 đồng các bị cáo không dùng để đánh bạc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với 05 bộ bài tây DOUBLE-K (03 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng); 01 cái võng dù màu xanh, là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Q: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo S: Bị cáo do ham vui nên bị cáo mới phạm tội. Bị cáo hứa không tái phạm, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo I: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Quý: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái mong giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xin hứa không tái phạm.

Bị cáo X: Bị cáo biết đánh bạc là sai hứa không tái phạm ở nhà lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận: Khoảng 14 giờ, ngày 05 tháng 3 năm 2022, tại quán cà phê My Ty thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương các bị cáo có hành vi chơi đánh bài cào tố (Liêng) thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là 23.500.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong

hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Q, S, I, Q, C và X phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xem thường pháp luật, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của mỗi gia đình trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh những tệ nạn khác. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa là hoàn toàn cần thiết.

[4] Vì tư lợi mà các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cào tố (Liêng) thắng thua bằng tiền. Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn: bị cáo I là người chủ mưu rủ rê các bị cáo đánh bạc; các bị cáo Q, S, I, Q, C và X tham gia đặt cược. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Q, S, I, C, Q và X trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.3] Bị cáo C có ông Hồ Văn Ư là ông nội được thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen Tổ Quốc ghi công và bị cáo Q có cha là ông Nguyễn Văn F được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hàng ba nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[6] Xét vụ án có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội là lớn, xét tính chất của đồng phạm trong vụ án, việc Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo Q, S, I, Q, C và X là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 23.500.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 39.400.000 đồng các bị cáo Q, S, I, C và Q không dùng để đánh bạc sẽ được trả lại cho các bị cáo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

Đối với 05 bộ bài tây DOUBLE-K (03 bộ đã qua sử dụng, 02 bộ chưa qua sử dụng); 01 cái võng dù màu xanh, là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Đình Quốc I và Nguyễn Thị X.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Hồ Minh C và Nguyễn Văn Q.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Đình Quốc I, Hồ Minh C, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lương Quang S 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Quốc I 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh C 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 23.500.000 (hai mươi ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Quản giữ để đảm bảo thi hành án số tiền: 16.200.000 (mười sáu triệu hai trăm nghìn) đồng của bị cáo Q; số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng của bị cáo S; số tiền 5.900.000 (năm triệu chín trăm nghìn) đồng của bị cáo I; số tiền 8.400.000 (tám triệu bốn trăm nghìn) đồng của bị cáo C và số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng của bị cáo Q.

(Giấy nộp tiền mặt ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Giấy nộp tiền mặt ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Bình Dương).

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây DOUBLE-K (03 (ba) bộ đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ chưa qua sử dụng); 01 (một) cái võng dù màu xanh.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

[3] Về án phí: các bị cáo Phan Văn Q, Lương Quang S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đình Quốc I, Hồ Minh C và Nguyễn Thị X, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng